

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số xã Cẩm Xá năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 05/01/2024 của UBND thị xã Mỹ Hòa về Kế hoạch chuyển đổi số thị xã Mỹ Hòa năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Cẩm Xá xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước năm 2024 nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn xã.

- Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các cơ quan Nhà nước lên môi trường số; coi chuyển đổi số là bắt buộc, mang tính mặc định, chuyển đổi số phải toàn trình, từ đầu đến cuối;

- Tập trung vào các hoạt động phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; từng bước thực hiện chuyển đổi hoạt động của cơ quan Nhà nước lên môi trường số;

- Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; minh bạch hóa, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan Nhà nước, giảm bớt thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ tiện ích số mang lại giá trị gia tăng cho mọi người dân, mọi lúc, mọi nơi, thân thiện, dễ dàng sử dụng.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

a) Tiếp tục ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số trên địa bàn xã Cẩm Xá.

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, nền tảng số

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước được trang bị máy tính phục vụ công việc;

- Cơ quan Nhà nước cấp xã duy trì kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước để triển khai các nhiệm vụ, công việc;

- Tiếp tục duy trì triển khai hạ tầng kỹ thuật phục vụ Hội nghị trực tuyến đồng bộ 03 cấp từ cấp thị xã đến cấp thôn và kết nối với Hệ thống Hội nghị trực tuyến quốc gia;

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan Nhà nước

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan Nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định;

- 50% hồ sơ công việc tại xã được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc bí mật Nhà nước*);

- Phần đầu 40% cuộc họp với các thôn được tổ chức thực hiện dưới hình thức trực tuyến;

- Các hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- Số hóa, phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh, của thị xã xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp... tạo nền tảng để phát triển chính quyền số;.

d) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chuẩn hoá 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết để cung cấp trên hệ thống một cửa điện tử đảm bảo đồng nhất với cổng Dịch vụ công tỉnh, cổng Dịch vụ công quốc gia;

- Phần đầu 100% các giao dịch trên hệ thống thông tin một cửa điện tử được xác thực điện tử;

- Phần đầu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công mức độ 4) trên hệ thống một cửa điện tử, cổng Dịch vụ công của tỉnh;

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 50% trở lên đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình (đối với các TTHC cung cấp trực tuyến toàn trình); tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;

- Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của

Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

- Đầu tư, nâng cấp và sử dụng hệ thống Đài Truyền thanh trên các nền tảng công nghệ số để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số đến tổ chức, cá nhân;

d) Phát triển nền tảng số

Phối hợp với các bộ phận chuyên môn tiếp nhận, phát triển các cơ sở dữ liệu nền tảng của các ngành; chia sẻ, kết nối với các cơ sở dữ liệu của tỉnh, quốc gia.

e) Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin; được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin;

- Các hệ thống thông tin dùng chung của xã được giám sát và bảo vệ theo mô hình 4 lớp; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

- Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức số

- Tổ chức các hoạt động Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2024; triển khai thực hiện tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số trên địa bàn xã;

- Thực hiện tổng hợp những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng trên toàn thị xã về các cách làm hiệu quả về thực hiện chuyển đổi số trong mọi mặt xã hội;

- Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước của xã tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

2. Xây dựng thể chế số

- Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện xây dựng chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã;

- Tuyên truyền, hướng dẫn thúc đẩy người dân và doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến nhằm phát triển kinh tế số, xã hội số của xã.

3. Phát triển hạ tầng số

- Bổ sung, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan Nhà nước: trang thiết bị công nghệ thông tin; hạ tầng mạng LAN; mạng Internet tốc độ cao;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đổi số dùng chung của tỉnh;

- Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước; sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh triển khai để phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành...;

- Ứng dụng các dịch vụ, nền tảng công nghệ đô thị thông minh tạo nền tảng, cơ sở hạ tầng cho phát triển các thành phần liên quan của đô thị thông minh;

- Tiếp tục bổ sung, thay thế trang thiết bị cho các cơ quan, đơn vị nhằm đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin, duy trì hoạt động thông suốt các hệ thống thông tin dùng chung.

4. Dữ liệu số

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do các Bộ, ngành Trung ương, tỉnh, thị xã đã triển khai. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan Nhà nước trong thị xã, tỉnh và với các cơ quan Nhà nước ở Trung ương;

- Tiếp tục thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa tài liệu. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước.

5. Nền tảng số

- Tiếp tục sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành Trung ương, của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước các cấp;

- Đầu tư xây dựng, phát triển, thuê dịch vụ các hệ thống nền tảng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt, cập nhật.

6. Nhân lực số

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho các cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT về an toàn thông tin mạng do cơ quan có thẩm quyền tổ chức;

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn mở các lớp bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyển đổi số cho lãnh đạo cán bộ, công chức, viên chức để làm

việc thành thạo trên môi trường số. Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số nói chung do Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, tỉnh tổ chức;

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội khác; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức người dân và doanh nghiệp.

7. An toàn thông tin mạng

- Đẩy mạnh thực hiện Quy chế đảm bảo an toàn thông tin tại các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã. Đưa công tác đảm bảo an toàn thông tin vào các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số của cơ quan Nhà nước;

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ công chức để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung;

- Phối hợp với Phòng Văn hoá thông tin về an toàn thông tin thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra;

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin và sử dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại cơ quan; sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài, thường xuyên sao lưu dữ liệu. Trong đó, đảm bảo 100% các hệ thống thông tin trọng yếu của xã được trang bị các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng;

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân, tổ chức diễn tập về an toàn thông tin mạng của , thị xã, của tỉnh.

8. Phát triển Chính phủ số

- Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng (*sử dụng đồng thời chữ ký số của cá nhân và chứng thư số của tổ chức*) trong các văn bản điện tử và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 5/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Tích cực sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Hưng Yên phục vụ trao đổi công việc giữa các cơ quan Nhà nước;

- Sử dụng hiệu quả Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ công

tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp;

- Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ;

- Duy trì hoạt động ổn định Cổng thông tin điện tử đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh Hưng Yên để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

9. Phát triển Kinh tế số

- Đẩy mạnh phát triển chuyển đổi số trong doanh nghiệp, cung cấp sản phẩm số, nội dung số, thương mại điện tử, sản xuất thông minh để nâng cao năng lực cạnh tranh trong phát triển kinh tế. Xây dựng môi trường thương mại điện tử, chú trọng tuyên truyền, phổ cập ứng dụng thương mại điện tử, phổ cập và triển khai mạnh mẽ hình thức thanh toán điện tử; thúc đẩy giải pháp số, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, năng lượng, thương mại, du lịch cho người dân và doanh nghiệp;

- Đẩy mạnh triển khai và ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, trong thanh toán bảo hiểm, viện phí, học phí, thuế, thanh toán tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng.

10. Phát triển Xã hội số

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội;

- Xây dựng thông tin về chuyển đổi số, đưa vào đào tạo ứng dụng kỹ năng số trong giáo dục phổ thông, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên các ứng dụng trực tuyến, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các lĩnh vực xã hội: giáo dục, y tế, giao thông, môi trường.

- Tiếp tục triển khai, phổ cập các nền tảng ứng dụng trực tuyến miễn phí trong hỗ trợ, phổ cập kỹ năng số cho người dân. Thực hiện hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số trên các thiết bị thông minh bằng hình thức trực tiếp được thực hiện thông qua các tổ viên của tổ Công nghệ số cộng đồng.

III. GIẢI PHÁP

1. **Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Tuyên truyền, quảng bá, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn thị xã khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ khác;

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ chính quyền số;

- Xây dựng, ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan Nhà nước và người dân, doanh nghiệp để quảng bá thông tin, tăng cường sự tham gia, góp ý của người dân trong hoạt động quản lý của cơ quan Nhà nước;

- Tuyên truyền người dân thường xuyên sử dụng điện thoại thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

2. **Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp**

- Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp về CNTT để cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp;

- Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị xã nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số thuận lợi.

3. **Thu hút nguồn lực CNTT**

- Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số đảm bảo nguyên tắc sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước hiệu quả và đúng theo quy định hiện hành;

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trong bộ máy Nhà nước. Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...

4. **Giải pháp tổ chức, triển khai**

- Tăng cường hoạt động Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã trong công tác chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn xã;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo xã, các ban, ngành đoàn thể; phát huy tối đa vai trò của cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT tại các cơ quan, đơn vị nhằm xây dựng thành công chính quyền điện tử, chính quyền số tại xã;

- Bảo đảm tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Hưng Yên đã ban hành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, của thị xã theo các Chương trình mục tiêu và Ngân sách xã theo phân cấp, các nguồn kinh phí khác. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai các nội dung Kế hoạch này.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Chi tiết các nhiệm vụ thực hiện năm 2024 tại Phụ lục kèm theo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Văn hóa xã hội xã

- Là thường trực tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch. Có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các ban, ngành đoàn thể triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo định kỳ;

- Phối hợp với Văn phòng thống kê xã thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn xã; tăng tỷ lệ giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần;

- Tham mưu UBND xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã;

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, các bộ phận liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan Nhà nước.

2. Văn phòng thống kê xã

- Khai thác hiệu quả hệ thống Cổng Dịch vụ công và Một cửa điện tử của tỉnh kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính;

- Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa các TTHC liên quan tới người dân và doanh nghiệp, công khai quy trình, thủ tục để người dân thuận lợi trong giao dịch và kiểm tra, giám sát; kết hợp áp dụng ISO với ứng dụng CNTT;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát lại các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đều được thực hiện trên môi trường mạng, việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích);

- Duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử xã đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo đúng Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; đầu mối tiếp nhận và xử lý để thực hiện cung cấp, công khai minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật trên Cổng thông tin điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp;

- Tổ chức đánh giá, lấy ý kiến về mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi tham gia thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả;

- Tham mưu UBND xã triển khai xây dựng Trung tâm điều hành thông minh IOC tại xã;

- Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các nền tảng họp trực tuyến, họp không giấy tờ có kết nối đến từng thiết bị của cá nhân;

- Tham mưu UBND xã, hướng dẫn các thôn thực hiện các mục tiêu về chuyển đổi số trong lĩnh vực Y tế.

3. Địa chính Xây dựng – Môi trường xã

Tham mưu UBND xã xây dựng, nâng cấp hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu giao thông minh. Khuyến khích tối đa tư nhân đầu tư phát triển và vận hành cơ sở hạ tầng giao thông công cộng; số hóa quy hoạch lĩnh vực ngành xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

4. Tài chính – kế toán xã

- Chủ trì tham mưu UBND xã đảm bảo cân đối kinh phí sự nghiệp cho các dự án, hạng mục đầu tư ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan Nhà nước theo Kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo đủ kinh phí;

- Ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số của xã;

- Phối hợp với các bộ phận liên quan tham mưu UBND xã đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số vào kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã để triển khai thực hiện.

- Tham mưu UBND xã ban hành các văn bản, quy định về tài chính phù hợp với đặc thù ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số.

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành đoàn thể liên quan tham mưu UBND xã ban hành văn bản tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn xã tăng cường sử dụng hợp đồng điện tử trong các giao dịch. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu.

5. Văn phòng thông kê xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng và triển khai Đề án, Kế hoạch, Chương trình xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số; chuẩn hóa và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước các cấp;

- Chủ trì hướng dẫn các cơ ban ngành, đoàn thể triển khai việc tạo lập, lưu trữ hồ sơ điện tử trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành theo Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên.

- Chủ trì phối hợp với công chức Văn hoá xã hội xã tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã.

6. Địa chính Giao thông – thuỷ lợi xã

- Tham mưu UBND xã thực hiện mục tiêu về kinh tế số; tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thị xã theo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 27/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Xây dựng phương án, lộ trình thực hiện để hướng dẫn các thôn trong việc triển khai thực hiện lựa chọn các sản phẩm OCOP tiêu biểu đưa lên sàn thương mại điện tử, đảm bảo mỗi thôn lựa chọn được 01 sản phẩm OCOP tiêu biểu có sử dụng công nghệ về truy xuất nguồn gốc để đưa lên giao dịch trên các sàn thương mại điện tử: Voso, Postmart, Sendo, Facebook...;

- Tham mưu UBND xã ban hành văn bản hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, làng nghề truyền thống, hộ nông dân sản xuất nông nghiệp đăng ký tài khoản mua bán trên sàn thương mại điện tử.

7. Đài Truyền thanh xã

- Tham mưu UBND xã trong việc triển khai thực hiện đầu tư, nâng cấp các thiết bị kỹ thuật hiện đại chuyển đổi và sử dụng hệ thống Đài Truyền thanh trên các nền tảng công nghệ số để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh.... đến tổ chức, cá nhân;

- Xây dựng chuyên mục riêng về chuyển đổi số, tăng cường viết các tin, bài, phóng sự về chuyển đổi số định kỳ phát sóng tối thiểu 01 lần/tuần trên hệ thống truyền thanh từ xã đến các thôn;

- Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh và các phương tiện thông tin nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần

chúng nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, thị xã về chủ động tham gia cuộc chuyển đổi số tạo đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị;

- Nâng cao hiệu quả và đưa công tác tuyên truyền về chuyển đổi số đi vào chiều sâu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, phổ biến, nhân rộng kịp thời các mô hình thí điểm, các điển hình tiên tiến. Tận dụng triệt để công nghệ số để thực hiện tốt công tác tuyên truyền.

8. Ba bậc học : Mầm non – Tiểu học – Trung học cơ sở

Tham mưu UBND xã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

9. Công an xã

- Tuyên truyền, vận động người dân đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử. Đảm bảo 100% người dân đến tuổi đều được cấp CCCD và tài khoản định danh điện tử;

- Tham mưu UBND xã tiếp tục triển khai hệ thống camera giám sát tại các vị trí quan trọng, cần thiết trên địa bàn xã phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo xã về đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông,...;

Trên đây là Kế hoạch phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024 trên địa bàn xã. UBND xã yêu cầu các ban ngành, đoàn thể, các bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ báo UBND xã kết quả thực hiện (*qua ban Văn hóa xã hội xã tổng hợp trước ngày 22 hàng Quý*). Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- Phòng VH TT thị xã;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- Lưu: VT, VH TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đức Tuynh

